

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2026/HS - ST
Ngày 20 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7, TỈNH QUẢNG TRỊ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Văn Rương và ông Phạm Công Hiền

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phùng Nam Hải - Thư ký viên chính Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:** Ông Hồ Sỹ Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2026/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Hồ Văn Đ, sinh ngày 30 tháng 4 năm 1998 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Bru-Vân Kiều; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn N (Đã chết) và bà Hồ Thị Ta M, sinh năm 1956; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 30/10/2025, bị Công an xã Đ, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.200.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” đã chấp hành xong vào ngày 27/3/2026.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2025 cho đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Q; có mặt.

2. Hồ Văn C, sinh ngày 10 tháng 8 năm 2003 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Bru-V; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn T (Đã chết) và bà Hồ Thị L, sinh năm 1969; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2025 cho đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Q; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn Đ:* Ông Nguyễn Lương C1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm T3 tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn C:* Ông Trần Đại N1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm T3 tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Hồ Văn T1, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

+ Ông Nguyễn Q, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn C, xã K, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Tiến N2, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn X, xã B, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

- *Người phiên dịch:* Ông Hồ Văn L1 - Cán bộ hưu trí; nơi cư trú: Khóm A, xã H, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 ngày 11/12/2025, trong lúc đi chơi cùng nhau. Hồ Văn Đ rủ Hồ Văn C mỗi người góp 400.000 đồng mua ma túy về cùng nhau sử dụng thì C đồng ý. Chằm điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74K1- 108.30 (của Hồ Văn T1) chở Đ theo đường mòn đi đến khu vực rừng thuộc Bản P, huyện N, tỉnh Savannakhe, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào (cách bờ sông S khoảng 200m). Tại đây, cả hai hỏi mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) một gói ma túy với giá 800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, người đàn ông này cho Đ và C mỗi người 03 viên ma túy, sau khi nhận ma túy thì Đ, C sử dụng mỗi người 3 viên ma túy; sau đó C điều khiển xe mô tô chở Đ theo đường cũ quay về nhà. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả hai đi đến khu vực đường đất sông S thuộc thôn M, xã L, tỉnh Quảng Trị thì bị Đoàn biên phòng xã T quả tang tạm giữ và niêm phong toàn bộ tang vật.

Kết luận giám định số: 1845/KL-KTHS ngày 16/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận:

+ Mẫu ký hiệu A1 gửi đến giám định là ma túy; loại Methamphetamine. khối lượng 17,836 gam.

+ Mẫu ký hiệu A2 gửi giám định không phải là ma túy khối lượng 0,215g.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT:247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Cáo trạng số: 15/CT-VKS-KV7 ngày 15/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị truy tố các bị cáo Hồ Văn Đ và Hồ Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hồ Văn Đ và Hồ Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Hồ Văn Đ từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Hồ Văn C từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu số 1845/KL-KTHS, bên trong có số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q (Kèm theo kết luận số 1845/KL-KTHS ngày 16/12/2025).

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu số 1846/KL-KTHS, các mép dán kín, bên trong có 01 túi nilông màu xanh, loại túi zip, kích thước (9x7)cm; 01 mảnh nilông màu đen, kích thước (20x5)cm; 01 khẩu trang màu trắng, kích thước (7x4,5)cm, mặt trước ghi nội dung Bộ C3, Công an tỉnh Q (Kèm theo kết luận số 1846/KL-KTHS ngày 16/12/2025).

- *Trả lại cho ông Hồ Văn T1:*

+ 01 xe mô tô biển kiểm soát 74K1-108.30; nhãn hiệu HONDA; số loại: Wave; màu đen, số máy:JA39E-3015049; số khung:RLHJA3921PY705134; dung tích xi lanh 109,1cm³, xe không có gương; 2 bên mang xe và ốp mặt nạ phía trước đã bị nứt vỡ; quá trình sử dụng xe đã bị thay đổi nhiều so với hiện trạng ban đầu (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng xe).

+ 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 74003735 của xe mô tô biển kiểm soát 74K1-108.30 mang tên Nguyễn Tiến N2.

+ 01 Giấy mua bán xe cũ ngày 22/6/2023 (bản sao).

Về án phí: Bị cáo Hồ Văn Đ và Hồ Văn C được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo Hồ Văn Đ và Hồ Văn C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người bào chữa cho các bị cáo nhất trí với tội danh Cáo trạng truy tố, các điều luật mà Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 đề nghị áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị, Điều tra viên và Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11/12/2025, tại thôn M, xã L, tỉnh Quảng Trị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang bị cáo Hồ Văn Đ và bị cáo Hồ Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 183 viên ma túy. Kết luận giám định số: 1845/KL-KTHS ngày 16/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 17,836 gam.

Tại phiên tòa, Hồ Văn Đ, Hồ Văn C khai nhận toàn bộ ma túy nêu trên các bị cáo mua nhằm mục đích sử dụng. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được. Vì vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định hành vi của bị cáo Hồ Văn Đ và bị cáo Hồ Văn C cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước mà còn ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện nên cần xử lý nghiêm mới răn đe, có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn. Bị cáo Hồ Văn Đ là người khởi xướng, chuẩn bị xe mô tô, cùng góp tiền với bị cáo Hồ Văn C đi mua ma túy. Do đó, vai trò của bị cáo Đinh C2 hơn bị cáo C.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Gia đình các bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Các bị cáo tàng trữ lượng ma túy lớn để sử dụng nên Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo tuân theo pháp luật.

Bị cáo Hồ Văn Đ và bị cáo Hồ Văn C hiện đang bị tạm giam, cần tiếp tục tạm giam để đảm bảo thi hành án.

[5] Về xử lý vật chứng: Ma túy còn lại sau giám định là chất cấm tàng trữ, lưu hành và đồ vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Ông Hồ Văn T1 không biết các bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy nên trả lại xe mô tô biển kiểm soát 74K1-108.30 nhãn hiệu HONDA, số loại: Wave α; màu sơn đen, số máy: JA39E3015049; số khung: RLHJA3921PY705134 cho ông T1 là chủ sử dụng hợp pháp.

[6] Về vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho các bị cáo, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh. Khi nào xác định được sẽ xử lý trong một vụ án khác.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo vào ngày 11/12/2025, ngoài lãnh thổ Việt Nam nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Các bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống trong địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Văn Đ và bị cáo Hồ Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Hồ Văn Đ: **08 (T2)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 11/12/2025).

- Bị cáo Hồ Văn C: **07 (Bảy)** năm **06 (Sáu)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 11/12/2025).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu số 1845/KL-KTHS, bên trong có số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q (Kèm theo kết luận số 1845/KL-KTHS ngày 16/12/2025).

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu số 1846/KL-KTHS, các mép dán kín, bên trong có 01 túi nilông màu xanh, loại túi zip, kích thước (9x7)cm; 01 mảnh nilông màu đen, kích thước (20x5)cm; 01 khẩu trang màu trắng, kích thước (7x4,5)cm, mặt trước ghi nội dung Bộ C3, Công an tỉnh Q (Kèm theo kết luận số 1846/KL-KTHS ngày 16/12/2025).

- *Trả lại cho ông Hồ Văn T1:*

+ 01 xe mô tô biển kiểm soát 74K1-108.30; nhãn hiệu HONDA; số loại: Wave; màu đen, số máy:JA39E-3015049; số khung:RLHJA3921PY705134; dung tích xi lanh 109,1cm³, xe không có gương; 2 bên mang xe và ốp mặt nạ phía trước đã bị nứt vỡ; quá trình sử dụng xe đã bị thay đổi nhiều so với hiện trạng ban đầu (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng xe).

+ 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 74003735 của xe mô tô biển kiểm soát 74K1-108.30 mang tên Nguyễn Tiến N2.

+ 01 Giấy mua bán xe cũ ngày 22/6/2023 (bản sao).

(Vật chứng đang tạm giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/5/2026).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hồ Văn Đ và Hồ Văn C được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 7;
- Phòng THADS khu vực 7;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Thành

